

Bản án số: **57/2022/HNGĐ-ST**

Ngày **30 tháng 12 năm 2022**

V/v " *Tranh chấp Ly hôn* "

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Hùng
2. Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 119/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Phước Hưng, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; (có mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Minh H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ 04 thôn Dương Sơn, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 05 tháng 10 năm 2022, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi (Nguyễn Thị Th) và anh Huỳnh Minh H xây dựng gia đình năm 2022 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi xây dựng gia đình vợ chồng chung sống cùng gia đình của chồng tại tổ 04 thôn Dương Sơn, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có được tiếng nói chung, mặc dù mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không thay đổi. Do mâu thuẫn đã trầm trọng nên từ ngày 11 tháng 6 năm 2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau, tôi đã về lại nhà ba mẹ sinh sống tại thôn Phước Hưng, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ và không quan tâm nhau nữa. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Huỳnh Minh H.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Huỳnh Minh H, để biết việc bà Nguyễn Thị Th gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án. Đồng thời, Tòa án đã thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với ông Huỳnh Minh H, nhưng ông Huỳnh Minh H không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên họp giải cũng như hai lần mở phiên tòa.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc bà Nguyễn Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Minh H là có căn cứ, phù hợp với

quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Nguyễn Thị Th được ly hôn với ông Huỳnh Minh H.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có con chung nên không đề cập.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Minh H có địa chỉ cư trú tại Thôn Dương Sơn, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Huỳnh Minh H tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Huỳnh Minh H vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Minh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th và ông Huỳnh Minh H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2022 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tiến, quận huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Huỳnh Minh H, lý do là tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên theo bà Th thì trong thời gian chung sống với nhau giữa bà và ông H không có được những điều đó thể hiện ở việc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và từ ngày 11 tháng 6 năm 2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập các bên đương sự để tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện được do ông Huỳnh

Minh H không hợp tác, điều này thể hiện ông Huỳnh Minh H không có thiện chí để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Th và ông Huỳnh Minh H là có thật và đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Th đối với ông Huỳnh Minh H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều: 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp “*Ly hôn*” của bà Nguyễn Thị Th đối với ông Huỳnh Minh H.

Tuyên Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Th được ly hôn với ông Huỳnh Minh H.

2. Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Th xác định không có nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ bà Nguyễn Thị Th phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Th đã nộp tại

biên lai thu số 0004577 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí;

5.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Tiến;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

